

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 của Sở Tư pháp thành phố Hồ Chí Minh

GIÁM ĐỐC SỞ TƯ PHÁP THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Quyết định số 43/QĐ-UB ngày 27 tháng 3 năm 1982 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc thành lập Sở Tư pháp trực thuộc Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh và Quyết định số 32/2015/QĐ-UBND ngày 03 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân Thành phố về việc ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh, Quyết định số 01/2019/QĐ-UBND ngày 05 tháng 01 năm 2019 của Ủy ban nhân dân Thành phố sửa đổi, bổ sung một số điều của quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí ngày 26 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 84/2014/NQ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn một số điều của Nghị định số 84/2014/NĐ-CP ngày 08 tháng 9 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

Căn cứ Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính về quy định tiêu chí đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 1845/QĐ-TTg ngày 02 tháng 11 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể của Chính phủ về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 2537/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 2538/QĐ-UBND ngày 27 tháng 7 năm 2022 của Ủy ban nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh ban hành Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022;

Theo đề nghị của Chánh Văn phòng Sở.


QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 của Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Sở, Trưởng các phòng chuyên môn, Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc, Trưởng các đoàn thể Cơ quan Sở, các đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

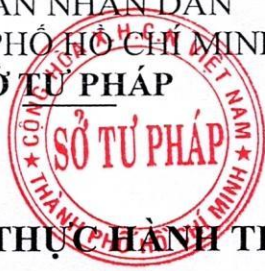
Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- UBND TP;
- Sở Tài chính;
- Lưu: VT, KT(THH). 

GIÁM ĐỐC



Huỳnh Văn Hạnh



**CHƯƠNG TRÌNH
THỰC HÀNH TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ NĂM 2022**

*(Theo Quyết định số 421a/QĐ-STP-VP ngày 31 tháng 8 năm 2022
của Giám đốc Sở Tư pháp Thành phố Hồ Chí Minh)*

A. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

I. Mục tiêu

Thực hiện quyết liệt, hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp trong hoạt động của Sở Tư pháp, góp phần phục hồi và phát triển kinh tế phòng, chống, khắc phục hậu quả của thiên tai, dịch bệnh, biến đổi khí hậu, đảm bảo quốc phòng, an ninh và an sinh xã hội theo mục tiêu, yêu cầu và các nhiệm vụ đã đề ra tại Chương trình tổng thể của Chính phủ và Thành phố về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022.

II. Yêu cầu

- Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của Sở Tư pháp phải đảm bảo thực chất, sát với điều kiện thực tiễn, có kết quả cụ thể, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ, tích cực hơn; đồng thời phải đề ra các nhiệm vụ, biện pháp cụ thể, rõ ràng nhằm tăng cường thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực thuộc phạm vi điều chỉnh của Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hiện theo dõi, tổng hợp và báo cáo theo yêu cầu.

- Việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải bám sát chủ trương, định hướng của Đảng và Nhà nước; xác định thực hành tiết kiệm, chống lãng phí là nhiệm vụ trọng tâm của Sở Tư pháp và các đơn vị trực thuộc gắn với trách nhiệm của người đứng đầu và phải được thực hiện đồng bộ, toàn diện, gắn kết giữa các phòng, bộ phận và các hoạt động phòng chống tham nhũng, thanh tra, kiểm tra, kiểm toán, cải cách hành chính, sắp xếp bộ máy của hệ thống chính trị.

- Tổ chức tốt việc học tập quán triệt đầy đủ, kịp thời và thực hiện nghiêm Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí phải được xác định là nhiệm vụ thường xuyên của Sở Tư pháp và các đơn vị trực thuộc với sự tham gia của tất cả công chức, viên chức và người lao động.

III. Nhiệm vụ trọng tâm

Việc xây dựng và thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 là yếu tố quan trọng nhằm tạo nguồn lực góp phần khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, tạo đà khôi phục và phát triển kinh tế của Thành phố, đảm bảo hoàn thành kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm

2022. Vì vậy, công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí cần tập trung vào một số nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

- Thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu trong các lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của Sở Tư pháp để khôi phục và phát triển kinh tế, phấn đấu thực hiện cao nhất các mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội đã được Quốc hội và Thành phố đề ra.

- Tiếp tục quán triệt nguyên tắc công khai, minh bạch và yêu cầu triệt để tiết kiệm, chống lãng phí trong triển khai nhiệm vụ, dự án, đề án. Thực hiện đúng dự toán ngân sách nhà nước đã được cơ quan có thẩm quyền thông qua.

- Tăng cường quản lý, đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân vốn đầu tư công.

- Tiếp tục triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật, góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, khai thác có hiệu quả tài sản công, phát huy nguồn lực nhằm tái tạo tài sản và phát triển kinh tế - xã hội.

- Chống lãng phí trong quản lý, sử dụng tài nguyên thiên nhiên.

- Đẩy mạnh ứng dụng khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo theo chuẩn mực quốc tế.

- Nâng cao nhận thức của công chức, viên chức, người lao động trong chỉ đạo điều hành và tổ chức thực hiện các chỉ tiêu, giải pháp về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí. Tăng cường công tác phổ biến, tuyên truyền cũng như thanh tra, kiểm tra về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhằm tạo sự chuyển biến rõ nét về nhận thức và tổ chức thực hiện ở cơ quan, đơn vị.

B. CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ TRONG CÁC LĨNH VỰC

Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí được thực hiện trên tất cả các lĩnh vực theo quy định của Luật Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; trong đó, tập trung vào một số nội dung cụ thể như sau:

1. Trong quản lý, sử dụng kinh phí chi thường xuyên của ngân sách nhà nước

a) Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định của Luật Ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn Luật trong tất cả các khâu: lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán, quản lý, sử dụng, kiểm soát chi và quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước.

- Chủ động điều hành NSNN linh hoạt, hiệu quả; quản lý chi trong phạm vi dự toán được giao. Việc lập, thẩm định, phê duyệt, phân bổ dự toán kinh phí ngân sách nhà nước phải đúng thẩm quyền, trình tự, nội dung, đối tượng và thời gian theo quy định; đúng định mức, tiêu chuẩn, chế độ, đảm bảo công bằng công khai, minh bạch. Việc lập, thẩm định, xét duyệt quyết toán kinh phí ngân sách nhà nước phải căn cứ vào định mức, tiêu chuẩn, chế độ do cơ quan nhà nước có

thẩm quyền ban hành và theo đúng quy định của pháp luật về ngân sách nhà nước. Tăng cường trách nhiệm người đứng đầu trong quản lý, sử dụng tài chính, ngân sách nhà nước.

- Thực hiện đúng các quy định của Thành ủy, Ủy ban nhân dân Thành phố về cử cán bộ lãnh đạo tham gia các đoàn công tác nước ngoài; đồng thời hạn chế tối đa các đoàn tham quan, khảo sát, học tập kinh nghiệm nước ngoài chưa thực sự cần thiết.

b) Các cơ quan, đơn vị tổ chức điều hành chi ngân sách nhà nước theo dự toán được giao; đảm bảo chi ngân sách nhà nước tiết kiệm, hiệu quả; trong đó lưu ý:

- Triệt để tiết kiệm các khoản chi thường xuyên của ngân sách để ưu tiên tăng chi đầu tư phát triển, hướng đến mục tiêu giảm dần tỷ trọng chi thường xuyên trong tổng chi thường xuyên; rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi chưa thực sự cần thiết; hạn chế tối đa tổ chức hội nghị, lễ hội, hội thảo, khánh tiết, đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài đảm bảo phục vụ yêu cầu công tác, dành nguồn lực phòng, chống, khắc phục hậu quả của dịch bệnh, thiên tai, biến đổi khí hậu, thực hiện các nhiệm vụ chi an sinh xã hội, đảm bảo an ninh, quốc phòng và thực hiện cải cách chính sách tiền lương, bảo hiểm xã hội theo tinh thần Nghị quyết số 27-NQ/TW và Nghị quyết số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII.

- Cắt giảm các chương trình, dự án, đề án đã được cấp có thẩm quyền quyết định nhưng kém hiệu quả. Không đề xuất mới chương trình, dự án, đề án có nội dung trùng lặp, thiếu tính khả thi, không thực sự cần thiết và chưa bố trí được nguồn kinh phí bảo đảm hiệu quả.

- Thực hiện tiết kiệm **10%** chi thường xuyên để tạo nguồn cải cách tiền lương theo quy định; đẩy mạnh khoán chi hành chính.

- Hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài, quản lý chặt chẽ đoàn ra, đoàn vào đúng người, đúng mục đích và căn cứ trên dự toán và danh mục đoàn ra, đoàn vào được phê duyệt từ đầu năm của mỗi cơ quan, đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước.

- Tiếp tục thực hiện cắt giảm **100%** việc tổ chức lễ động thổ, lễ khởi công, khánh thành các công trình xây dựng cơ bản, trừ các công trình quan trọng quốc gia; công trình dự án nhóm A; công trình có ý nghĩa quan trọng về kinh tế, chính trị, văn hóa - xã hội của địa phương.

- Thực hiện quản lý ngân sách nhà nước về khoa học trên tinh thần tiết kiệm, hiệu quả; tập trung nghiên cứu các đề tài, dự án trọng tâm, trọng điểm; ưu tiên nghiên cứu, ứng dụng công nghệ phòng, chống dịch Covid-19. Thực hiện công khai về nội dung thực hiện nhiệm vụ khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật.

c) Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng biên chế và kinh phí quản lý hành chính trong các cơ quan hành chính Nhà nước theo

Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17 tháng 10 năm 2005 và Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2013 về sửa đổi, bổ sung một số điều Nghị định số 130/2005/NĐ-CP của Chính phủ.

Đối với các đơn vị trực thuộc quyết liệt đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động đơn vị sự nghiệp công lập theo tinh thần Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Hội nghị lần thứ 6, Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII. Triển khai việc giao quyền tự chủ tài chính cho các đơn vị trực thuộc Sở ngay sau khi Bộ Tài chính ban hành Thông tư hướng dẫn thực hiện Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21 tháng 6 năm 2021 của Chính phủ về cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập trên cơ sở tính đúng, tính đủ giá dịch vụ công theo lộ trình, đảm bảo công khai minh bạch.

2. Trong quản lý, sử dụng vốn đầu tư công

a) Triển khai các biện pháp nhằm nâng cao hiệu quả đầu tư công; tiếp tục quán triệt và thực hiện nghiêm các quy định của Luật Đầu tư công đi đôi với rà soát, đánh giá toàn diện các quy định về quản lý đầu tư, xây dựng. Tăng cường quản lý đầu tư từ nguồn ngân sách nhà nước trong tất cả các khâu của quá trình đầu tư để bảo đảm đầu tư tập trung, tránh tình trạng đầu tư dàn trải, phân tán.

b) Thực hiện tiết kiệm từ chủ trương đầu tư theo hướng chỉ quyết định chủ trương đầu tư các dự án có hiệu quả và phù hợp với khả năng cân đối nguồn vốn đầu tư công; chỉ đạo, đôn đốc chủ đầu tư các dự án đầu tư công có đầy đủ thủ tục theo quy định của Luật Đầu tư công và các Nghị định, văn bản hướng dẫn.

c) Phân bổ vốn đầu tư ngân sách nhà nước năm 2022 phù hợp với định hướng mục tiêu, kế hoạch, phát triển kinh tế xã hội 5 năm 2021 - 2025 và thứ tự ưu tiên đã được quy định trong Luật Đầu tư công và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội có liên quan, bố trí đủ dự toán chi đầu tư cho các dự án chuyển tiếp, hoàn thành trong năm 2022.

d) Lựa chọn dự án bảo đảm thủ tục đầu tư xây dựng để khi dự án được giao kế hoạch đầu tư vốn có thể triển khai ngay, khắc phục tình trạng dự án giao vốn nhưng không triển khai được trong khi một số dự án có nhu cầu thì không được bố trí vốn. Huy động, sử dụng có hiệu quả các nguồn lực, đẩy mạnh xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng và phát triển đô thị.

e) Tạm ứng, thanh toán vốn đầu tư theo đúng quy định của Nhà nước, đảm bảo tiến độ thực hiện dự án và thời hạn giải ngân, sử dụng vốn hiệu quả. Rà soát các dự án kéo dài nhiều năm, hiệu quả đầu tư thấp để có hướng xử lý; có biện pháp hoàn tạm ứng đối với các khoản tạm ứng quá hạn, có phương án xử lý dứt điểm các khoản tạm ứng của các dự án kéo dài nhiều năm, đơn vị quản lý đã giải thể. Thực hiện đúng quy định về hoàn trả tạm ứng đối với các dự án mới thực hiện. Tăng cường công tác quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước, xử lý dứt điểm tình trạng tồn đọng quyết toán dự án hoàn thành.

3. Trong quản lý chương trình mục tiêu

a) Tập trung nguồn lực thực hiện để hoàn thành các mục tiêu đã đề ra trong Chương trình mục tiêu quốc gia: Xây dựng nông thôn mới, Giảm nghèo bền vững và các chương trình mục tiêu đã được phê duyệt.

b) Quản lý và sử dụng vốn các Chương trình mục tiêu quốc gia, chương trình mục tiêu theo đúng mục tiêu, nội dung của Chương trình, đảm bảo tiết kiệm và hiệu quả.

4. Trong quản lý, sử dụng tài sản công

a) Tiếp tục triển khai thi hành Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản quy định chi tiết thi hành Luật; bảo đảm sử dụng tài sản công đúng mục đích, tiêu chuẩn, định mức theo chế độ quy định và phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ góp phần quản lý chặt chẽ, sử dụng tiết kiệm, phòng, chống thất thoát, lãng phí và khai thác hợp lý, có hiệu quả tài sản công.

b) Đẩy mạnh việc sắp xếp lại, xử lý nhà đất thuộc thẩm quyền quản lý, sử dụng của Sở Tư pháp để trình cấp có thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý theo quy định; tổ chức kiểm tra, rà soát việc thực hiện sắp xếp lại, xử lý nhà, đất thuộc phạm vi quản lý đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; theo quy định tại Nghị định số 67/2021/NĐ-CP ngày 15 tháng 7 năm 2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2017 của Chính phủ về quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công.

c) Thực hiện nghiêm quy định pháp luật về đấu giá khi bán, chuyển nhượng tài sản công; tổ chức xử lý tài sản đúng pháp luật, công khai, minh bạch, không để lãng phí, thất thoát tài sản công.

d) Thực hiện mua sắm tài sản theo đúng tiêu chuẩn, định mức và chế độ quy định, đảm bảo tiết kiệm, hiệu quả, công khai, minh bạch.

e) Tiếp tục thực hiện mua sắm tài sản nhà nước theo phương thức tập trung nhằm đảm bảo tính đồng bộ, hiện đại phù hợp với yêu cầu, nội dung hoạt động và hiệu quả, công khai, minh bạch, mua sắm qua hệ thống mạng đấu thầu quốc gia. Hạn chế mua xe ô tô công và trang thiết bị đắt tiền; thực hiện nghiêm quy định của Chính phủ về sử dụng xe ô tô, tổ chức sắp xếp, xử lý xe ô tô đảm bảo tiêu chuẩn, định mức theo Nghị định số 04/2019/NĐ-CP ngày 11 tháng 01 năm 2019 của Chính phủ.

f) Quản lý chặt chẽ việc sử dụng tài sản công sử dụng vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết. Chỉ sử dụng tài sản công vào mục đích cho thuê, kinh doanh, liên doanh, liên kết trong các trường hợp được pháp luật quy định, có Đề án được cấp có thẩm quyền phê duyệt và phải đảm bảo theo các yêu cầu quy định tại Luật Quản lý, sử dụng tài sản công và văn bản hướng dẫn nhằm phát huy công suất và hiệu quả sử dụng tài sản; kiên quyết chấm dứt, thu hồi tài sản công sử dụng vào mục đích kinh doanh, cho thuê, liên doanh, liên kết không đúng quy định.

g) Thực hiện xử lý kịp thời tài sản của các dự án sử dụng vốn nhà nước sau khi dự án kết thúc theo đúng quy định của pháp luật, tránh làm thất thoát, lãng phí tài sản.

5. Trong quản lý, khai thác, sử dụng tài nguyên thiên nhiên

a) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc có ý kiến pháp lý về việc thực hiện Luật đất đai, quy hoạch sử dụng đất và các văn bản quy phạm pháp luật về sử dụng đất, các diện tích đất đai, mặt nước sử dụng không đúng quy định của pháp luật, sử dụng đất sai mục đích, sai quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, bỏ hoang hóa và lấn chiếm đất trái quy định.

b) Thường xuyên tuyên truyền, phổ biến và tiếp tục triển khai công tác tiết kiệm điện đến công chức, viên chức, người lao động để phấn đấu giảm mức tổn thất điện cả năm xuống còn **6,5%**.

6. Trong quản lý các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách

Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc thực hiện rà soát các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan trong quản lý, sử dụng các quỹ tài chính nhà nước ngoài ngân sách để trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định nhằm đảm bảo đồng bộ, thống nhất và phù hợp với thực tiễn và hệ thống pháp luật.

7. Trong quản lý, sử dụng vốn và tài sản của Nhà nước tại doanh nghiệp do Nhà nước nắm giữ 100% vốn điều lệ và Công ty cổ phần có vốn nhà nước tham gia

a) Có ý kiến về pháp lý trong việc cổ phần hóa và thoái vốn nhà nước theo đúng lộ trình và quy định của pháp luật, bảo đảm các nguyên tắc và cơ chế thị trường; minh bạch, công khai thông tin theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân Thành phố và đề nghị của các cơ quan, đơn vị có liên quan.

b) Phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan rà soát, xử lý các tồn tại, yếu kém của doanh nghiệp Nhà nước và doanh nghiệp có vốn Nhà nước. Thực hiện có hiệu quả các quyền, nghĩa vụ, trách nhiệm của chủ sở hữu Nhà nước đối với doanh nghiệp Nhà nước và vốn Nhà nước tại doanh nghiệp.

8. Trong quản lý, sử dụng lao động và thời gian lao động

a) Tiếp tục triển khai rà soát, sắp xếp, tinh gọn bộ máy tổ chức các cơ quan, đơn vị, giảm đầu mối tổ chức trung gian, khắc phục triệt để sự trùng lặp, chồng chéo chức năng, nhiệm vụ theo các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp nêu tại Nghị quyết số 76/NQ-CP của Chính phủ về ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2021 - 2030.

b) Công khai quy trình, thủ tục hành chính; đẩy mạnh công tác cải cách hành chính. Nâng cao hiệu quả hoạt động công vụ; tăng cường kỷ luật công vụ, kỷ cương đối với công chức, viên chức và người lao động; xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm kỷ luật lao động theo quy định của pháp luật.

C. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN MỤC TIÊU, CHỈ TIÊU TIẾT KIỆM, CHỐNG LÃNG PHÍ

1. Tổ chức học tập, nghiên cứu, quán triệt và tuyên truyền các văn bản triển khai thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

a) Văn phòng Sở phối hợp với các Thanh tra Sở, các đoàn thể Sở tổ chức học tập, quán triệt các văn bản liên quan đến công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí;

b) Thực hiện thông tin, tuyên truyền phổ biến pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và các chủ trương, chính sách của Đảng, và Nhà nước có liên quan đến thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với các hình thức tuyên truyền đa dạng, nhằm nâng cao nhận thức, trách nhiệm về mục tiêu, yêu cầu, ý nghĩa của công tác thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và thống nhất thực hiện. Từng công chức, viên chức và người lao động tích cực tuyên truyền, vận động và nâng cao nhận thức thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại địa phương nơi sinh sống.

c) Kịp thời biểu dương, khen thưởng những gương điển hình trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; bảo vệ người cung cấp thông tin chống lãng phí. Đề cao trách nhiệm của người đứng đầu trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

2. Rà soát, bổ sung, sửa đổi hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở thực hành tiết kiệm chống lãng phí

a) Rà soát, bổ sung, sửa đổi hệ thống định mức, tiêu chuẩn, chế độ làm cơ sở rà soát các định mức, tiêu chuẩn, chế độ; thực hiện nghiêm các định mức, tiêu chuẩn, chế độ đã ban hành; công khai định mức, tiêu chuẩn, chế độ nhằm tạo điều kiện cho việc giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí; trong đó tập trung vào các lĩnh vực: quản lý, sử dụng ngân sách nhà nước, đầu tư xây dựng cơ bản; quản lý, sử dụng trụ sở làm việc.

b) Các đơn vị trực thuộc thực hiện cơ chế tự chủ về tài chính cần rà soát lại Quy chế chi tiêu nội bộ của đơn vị mình để điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung cho phù hợp trên tinh thần tiết kiệm, chống lãng phí.

3. Tập trung tăng cường công tác chỉ đạo, điều hành và tổ chức thực hiện trên một số lĩnh vực

a) Thực hiện công khai, minh bạch việc sử dụng ngân sách.

b) Tăng cường đấu thầu rộng rãi, công khai theo quy định của Luật Đấu thầu; nâng cao chất lượng đấu thầu, lựa chọn nhà thầu, bảo đảm lựa chọn nhà thầu có đầy đủ năng lực thực hiện dự án theo đúng tiến độ quy định; nâng cao hiệu lực và hiệu quả công tác giám sát các dự án đầu tư của nhà nước. tiếp tục rà soát các quy định của pháp luật về ngân sách, đầu tư, xây dựng, có nhiều vướng mắc cần tiếp tục được sửa đổi, bổ sung, báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định nhằm tháo gỡ kịp thời các rào cản khó khăn, vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi đẩy nhanh tiến độ thực hiện, giải ngân và nâng cao hiệu quả các dự án đầu tư công.

c) Tích cực tuyên truyền, phổ biến các quy định của Luật Quản lý, sử dụng tài sản công năm 2017 và các văn bản hướng dẫn. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát việc quản lý, sử dụng tài sản công tại Cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc; kiểm điểm trách nhiệm, xử lý nghiêm theo quy định của pháp luật liên quan đối với các đơn vị, cá nhân thuộc thẩm quyền quản lý có hành vi vi phạm.

d) Tăng cường công khai, minh bạch trong hoạt động công vụ; quán triệt các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp đã nêu tại Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25 tháng 10 năm 2017 của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII nhằm đẩy mạnh việc tinh gọn bộ máy hệ thống chính trị; thường xuyên đào tạo nâng cao năng lực, trình độ đội ngũ công chức, viên chức, người lao động góp phần nâng cao năng lực, hiệu quả hoạt động của Thành phố.

4. Thực hiện công khai, nâng cao hiệu quả kiểm tra, giám sát việc thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

a) Văn phòng Sở chịu trách nhiệm tuyên truyền, hướng dẫn các đơn vị trực thuộc thực hiện các quy định về công khai, minh bạch để tạo điều kiện cho việc kiểm tra, thanh tra, giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí.

b) Người đứng đầu đơn vị sử dụng ngân sách nhà nước phải thực hiện công khai theo đúng quy định của pháp luật, tập trung thực hiện công khai việc sử dụng ngân sách nhà nước và các nguồn tài chính được giao theo quy định nhằm góp phần đảm bảo thực thi quyền giám sát thực hành tiết kiệm, chống lãng phí của công dân; công khai mua sắm, sử dụng trang thiết bị làm việc, phương tiện đi lại; công khai quản lý, sử dụng trụ sở làm việc và các tài sản khác trong cơ quan, đơn vị; công khai thông tin về nợ công và các nội dung đầu tư công theo quy định pháp luật. Thực hiện hình thức công khai trên trang thông tin điện tử nhằm nâng cao hiệu quả và tiết kiệm ngân sách.

5. Kiểm tra, thanh tra, xử lý vi phạm quy định về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

a) Thanh tra Sở xây dựng kế hoạch và tập trung tổ chức kiểm tra, thanh tra một số nội dung, lĩnh vực, công trình trọng điểm theo chủ trương của Trung ương và của Thành phố nhằm đảm bảo thực hiện đúng các chế độ quy định và thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, cụ thể cần tập trung vào các lĩnh vực sau:

- Quản lý, sử dụng đất đai;
- Tình hình triển khai thực hiện các dự án đầu tư công;
- Quản lý, sử dụng tài sản công, trong đó chú trọng việc mua sắm, trang bị, quản lý, sử dụng phương tiện đi lại; trang thiết bị làm việc.

b) Thanh tra Sở chủ động xây dựng kế hoạch kiểm tra tại Cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc. Đối với những vi phạm được phát hiện trong công tác kiểm tra, thủ trưởng các đơn vị phải khắc phục, xử lý hoặc đề xuất kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền có biện pháp xử lý. Thực hiện nghiêm các quy định của

pháp luật về xử lý vi phạm đối với người đứng đầu cơ quan, đơn vị và các cá nhân để xảy ra lãng phí.

6. Đẩy mạnh cải cách hành chính, hiện đại hóa quản lý; gắn kết thực hành tiết kiệm, chống lãng phí với công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng; tăng cường phối hợp giữa các cơ quan trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí

a) Tăng cường công tác chỉ đạo việc thực hiện cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong các lĩnh vực; thực hiện có hiệu quả hiện đại hóa quản lý hành chính nhà nước thông qua việc hoàn thiện và nâng cao chất lượng, hiệu quả của mạng thông tin điện tử hành chính trên Internet; đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước, đặc biệt là đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến để vừa rút ngắn thời gian thực hiện, giảm chi phí hành chính của người dân và doanh nghiệp.

b) Triển khai có hiệu quả pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với công tác phòng chống tham nhũng; chú trọng đề ra các biện pháp cụ thể để siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ; tăng cường các hình thức tiếp nhận thông tin phát hiện lãng phí và nghiêm túc xử lý các thông tin phát hiện lãng phí theo quy định.

c) Triển khai có hiệu quả pháp luật về thực hành tiết kiệm, chống lãng phí gắn với công tác phòng chống tham nhũng; chú trọng đề ra các biện pháp cụ thể để siết chặt kỷ cương, kỷ luật hành chính, tăng cường tính công khai, minh bạch, trách nhiệm trong hoạt động công vụ; tăng cường các hình thức tiếp nhận thông tin phát hiện lãng phí và nghiêm túc xử lý các thông tin phát hiện lãng phí theo quy định.

d) Tiếp tục đổi mới phương thức làm việc thông qua việc xử lý hồ sơ công việc trên môi trường điện tử, hoàn thiện, kết nối liên thông các phần mềm quản lý văn bản và điều hành nội bộ đảm bảo thông suốt từ Thành phố đến phường, xã - thị trấn trong việc thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử; chuyên đổi từng bước việc điều hành dựa trên giấy tờ sang điều hành bằng dữ liệu theo quy định tại Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và chứng thực điện tử; tăng cường hình thức họp trực tuyến; đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính cho người dân, doanh nghiệp nhằm nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

e) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, tiếp tục nâng cao hiệu quả công tác kiểm soát thủ tục hành chính, trong đó chú trọng việc thẩm định, rà soát các văn bản quy phạm pháp luật quy định về thủ tục hành chính của các cơ quan nhà nước, bãi bỏ các thủ tục hành chính còn chồng chéo, vướng mắc, không cần thiết, gây trở ngại cho hoạt động phát triển sản xuất, kinh doanh.

D. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc căn cứ Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí này, Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hàng năm, các văn bản chỉ đạo của Thành ủy, Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân Thành phố thực hiện xây dựng Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí tại đơn vị, triển khai việc đánh giá kết quả thực hành tiết kiệm, chống lãng phí năm 2022 theo quy định..

2. Văn phòng Sở tổng hợp tình hình và kết quả thực hiện Chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong năm cụ thể tại Cơ quan Sở và các đơn vị trực thuộc theo hướng dẫn tại Thông tư số 188/2014/TT-BTC ngày 10 tháng 12 năm 2014 của Bộ Tài chính; đồng thời, tổng hợp kết quả đánh giá thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong chi thường xuyên theo quy định tại Thông tư số 129/2017/TT-BTC ngày 04 tháng 12 năm 2017 của Bộ Tài chính vào báo cáo thực hành tiết kiệm chống lãng phí hàng năm; gửi Sở Tài chính trước ngày 31 tháng 01 năm 2023 để tổng hợp tham mưu Ủy ban nhân dân Thành phố báo cáo Bộ Tài chính theo thời gian quy định..

3. Trong quá trình tổ chức triển khai thực hiện nếu có vướng mắc, các phòng chuyên môn, các đơn vị trực thuộc báo cáo Văn phòng Sở tổng hợp, tham mưu Ban Giám đốc Sở báo cáo Ủy ban nhân dân Thành phố./.